

Số: /BC-BCĐ

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Trung thu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

- Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về an toàn thực phẩm đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-BCĐ ngày 11/9/2023 về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Sở Y tế ban hành Quyết định số 3155/QĐ-SYT ngày 14/9/2023 về việc kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2023.

- Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng Kế hoạch và tăng cường triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm (ATTP) trong dịp Tết Trung thu năm 2023 trên địa bàn quản lý.

II. THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG

1. Hoạt động truyền thông

Các đơn vị, địa phương đã tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông về ATTP vào dịp Tết Trung thu với nhiều hình thức, nội dung phong phú đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị và phối hợp tuyên truyền cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

Kết quả cụ thể như sau:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số thực hiện/Tổng số	Số lượng	Số thực hiện/Tổng số	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/ người dự)	21/159	33/1.057	0/11	0	0		33/1.057
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)	0/159	0	0/11	0	0		0
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)	149/159	698	9/11	76	0		774
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)	0/159	0	0/11	0	12		12
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)	24/159	176	2/11	11	1		188

6	Băng rôn, khẩu hiệu	140/159	145	9/11	39	35		219
7	Tranh áp phích/Posters	11/159	502	0/11	0	0		502
8	Tờ gấp, tờ rơi	47/159	639	0/11	0	0		639
9	Hoạt động khác: <i>Chạy băng đèn Led</i>	1/159	1	0/11	0	0		1

2. Hoạt động kiểm tra

a) Tổng số đoàn kiểm tra được thành lập: 174 đoàn liên ngành; trong đó:

- Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh: 03 đoàn;
- Số đoàn kiểm tra tuyến huyện: 12 đoàn (riêng thị xã Hoài Nhơn 02 đoàn);
- Số đoàn kiểm tra tuyến xã: 159 đoàn.

b) Kết quả kiểm tra, tình hình vi phạm, xử lý vi phạm của cơ sở và các nội dung vi phạm chủ yếu, kết quả kiểm nghiệm mẫu: Chi tiết tại phụ lục kèm theo.

III. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC TRONG DỊP TẾT TRUNG THU NĂM 2023 (TỪ NGÀY 11/9/2023 ĐẾN NGÀY 11/10/2023)

TT	Nội dung	Kết quả (Từ 11/9/2023 - 11/10/2023)
1	Số vụ	0
2	Số mắc (người)	0
3	Số tử vong (người)	0
4	Số vụ \geq 30 người mắc (vụ)	0
5	Nguyên nhân (vụ)	0
	- Vi sinh	0
	- Hóa học	0
	- Độc tố tự nhiên	0
	- Không xác định	0
Cộng		0

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Công tác truyền thông về bảo đảm ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2023 được thực hiện thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng đã phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP cũng như kiến thức trong việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm và phụ gia thực phẩm an toàn, góp phần giảm thiểu ngộ độc thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Qua công tác kiểm tra cho thấy đa số các cơ sở đảm bảo các điều kiện ATTP theo quy định (1.698/1.702 cơ sở, chiếm tỷ lệ 99,76%) như: thường xuyên vệ sinh cơ sở; người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định; chủ cơ sở tổ chức cho người lao động tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và được chủ cơ sở xác nhận theo quy định; người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm mang, mặc bảo hộ lao động đầy đủ và thực hành ATTP đúng theo quy định; các cơ sở sản

xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống sử dụng nguồn nước đảm bảo ATTP; đối với các sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm đã thực hiện việc công bố sản phẩm và duy trì kiểm nghiệm sản phẩm định kỳ; việc ghi nhãn sản phẩm đúng theo hồ sơ đã công bố; khu vực sản xuất, chế biến thực phẩm được sắp xếp và bố trí quy trình sản xuất theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm thành phẩm cuối cùng; nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm sử dụng trong sản xuất chế biến thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng.

Các đoàn kiểm tra các cấp tiến hành kiểm tra nhanh một số chỉ tiêu hóa lý các sản phẩm tại cơ sở; kết quả thực hiện 41 test nhanh đều cho kết quả âm tính (các chỉ tiêu test nhanh chủ yếu là hàn the, phẩm màu, foomon).

2. Tồn tại

Bên cạnh các cơ sở chấp hành đúng các quy định về ATTP, có 04/1.702 cơ sở (tỷ lệ 0,24%) chưa thực hiện đúng các quy định về ATTP đã bị xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 10.750.000 đồng, cụ thể:

- 03 cơ sở kinh doanh thực phẩm với số tiền 6.750.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*).

- 01 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống với số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng chẵn*).

Qua kiểm tra cho thấy các cơ sở vi phạm chủ yếu ở 02 nhóm hành vi, gồm:

- Điều kiện vệ sinh cơ sở: 03 cơ sở.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống: 01 cơ sở.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương

- Tiếp tục chỉ đạo các Bộ, ngành tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ công tác quản lý ATTP.

- Tăng mức đầu tư và kịp thời phân bổ kinh phí về địa phương để phục vụ cho các hoạt động bảo đảm ATTP.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các cơ quan quản lý chuyên ngành ATTP cấp tỉnh tổ chức cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo lĩnh vực được phân công, phân cấp và hướng dẫn cấp huyện tổ chức thực hiện nhiệm vụ này.

- Chỉ đạo các cơ quan quản lý chuyên ngành tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý cho các cán bộ làm công tác quản lý ATTP ở tuyến huyện, xã.

- Tăng cường kinh phí về quản lý ATTP cho các đơn vị quản lý chuyên ngành về ATTP.

3. Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về ATTP để các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm hiểu và tuân thủ theo Luật An toàn thực phẩm; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức về ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường công tác kiểm tra kịp thời phát hiện hành vi vi phạm về ATTP, yêu cầu thực hiện ngay các biện pháp khắc phục, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ sở vi phạm trên địa bàn mình quản lý theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2023, Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về ATTP kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Bộ Y tế;
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- Ông Lâm Hải Giang, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng BCD;
- Các Sở: Y tế, NN&PTNT, Công Thương;
- Công an tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường;
- Các thành viên BCD tỉnh;
- BCD các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục ATVSTP;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, TTr, NVY.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Nguyễn Văn Trung**

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ KIỂM TRA TRONG DỊP TẾT TRUNG THU NĂM 2023

1. Số lượng: 174 đoàn kiểm tra (tuyến xã 159 đoàn; tuyến huyện 12 đoàn; tuyến tỉnh 03 đoàn)
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 1.702 cơ sở; số cơ sở đạt 1.698 cơ sở

Bảng 1. Kết quả kiểm tra và xử lý vi phạm

T T	Nội dung	Tuyến xã (1)					Tuyến Huyện (2)					Tuyến Tỉnh (3)					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TÃĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TÃĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TÃĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được kiểm tra	24	536	596	296	1.452	24	91	83	3	201	16	16	17	0	49	1.702
	Số CS đạt (SL)	24	536	596	296	1.452	24	88	82	3	197	16	16	17	0	49	1.698
	Số CS vi phạm (SL)	0	0	0	0	0	0	3	1	0	4	0	0	0	0	0	4
3	Xử lý vi phạm	0	0	0	0	0	0	3	1	0	4	0	0	0	0	0	4
3.1	Phạt tiền:	0	0	0	0	0	0	3	1	0	4	0	0	0	0	0	4
	Số cơ sở	0	0	0	0	0	0	3	1	0	4	0	0	0	0	0	4
	Tiền phạt (triệu đồng)	0	0	0	0	0	0	8,75	2	0	10,75	0	0	0	0	0	10,75
3.2	Xử phạt bổ sung																
a	Tước quyền xử dụng GCN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Giấy chứng nhận GMP	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	+ Giấy XNQC	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
b	Đình chỉ hoạt động	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
c	Tịch thu tang vật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Buộc thu hồi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Buộc tiêu hủy	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khác (ghi rõ)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Xử lý khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4.1	Đình chỉ lưu hành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4.2	Chuyển cơ quan điều tra	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Bảng 2. Các nội dung vi phạm chủ yếu

Nội dung vi phạm	Tuyên xã					Tuyên huyện					Tuyên tỉnh					Tổng số cơ sở kiểm tra	Tổng số cơ sở vi phạm
	CS kiểm tra	CS vi phạm				CS kiểm tra	CS vi phạm				CS kiểm tra	CS vi phạm					
		SX	KDTP	DVAU	KD TẮDP		SX	KDTP	DVAU	KD TẮDP		SX	KDTP	DVAU	KD TẮDP		
Điều kiện vệ sinh cơ sở	1.452	0	0	0	0	201	0	03	0	0	49	0	0	0	0	1.702	03
Điều kiện trang thiết bị	1.452	0	0	0	0	201	0	0	0	0	49	0	0	0	0	1.702	0
Điều kiện con người	1.452	0	0	0	0	201	0	0	0	0	49	0	0	0	0	1.702	0
Công bố sản phẩm	0	0	0	0	0	201	0	0	0	0	49	0	0	0	0	250	0
Ghi nhãn thực phẩm	0	0	0	0	0	201	0	0	0	0	49	0	0	0	0	250	0
Quảng cáo thực phẩm	0	0	0	0	0	201	0	0	0	0	49	0	0	0	0	250	0
Chất lượng sản phẩm	0	0	0	0	0	201	0	0	0	0	49	0	0	0	0	250	0
Vi phạm khác: Lưu mẫu thực phẩm.	0	0	0	0	0	201	0	0	01	0	49	0	0	0	0	250	01

Bảng 3. Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Nội dung	Tuyển xã (1)	Tuyển huyện (2)	Tuyển tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (<i>Tổng số mẫu</i>)	00	00	00	00
1.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)	-	-	-	-
	Số mẫu đạt	-	-	-	-
	Số mẫu không đạt	-	-	-	-
1.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)	-	-	-	-
	Số mẫu đạt	-	-	-	-
	Số mẫu không đạt	-	-	-	-
2	Xét nghiệm nhanh (<i>Tổng số mẫu</i>)	00	34	07	41
2.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)	00	34	07	41
	Số mẫu đạt	00	34	07	41
	Số mẫu không đạt	00	00	00	00
2.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)	00	00	00	00
	Số mẫu đạt	-	-	-	-
	Số mẫu không đạt	-	-	-	-
Tổng (1+2)			34	07	41